



DỰ ÁN ĐẠI SỰ KÝ BIỂN ĐÔNG

Bản Tin Biển Đông Số 23

Tuần từ 18 - 24/5/2020

Thực hiện bản tin: Nguyễn Thế Phương

Lê Thuý Hà

Xuân Phương

Hiệu đính lần cuối: Nguyễn Trịnh Đôn

Nguồn tư liệu: Nhóm South China Sea News

5/2020

Nguyễn Thế Phương là Thạc sỹ ngành Đông Á học, Đại học Duisburg-Essen, Đức. Hiện đang là nghiên cứu viên cộng tác của Trung tâm Nghiên cứu Quốc tế, ĐHKHXH&NV TpHCM và Dự án Đại Sự Ký Biển Đông. **Xuân Phương** là cộng tác viên trợ lý của Dự án Đại Sự Ký Biển Đông.

Lê Thuý Hà là một nhà báo và là cộng tác viên phụ trách phần tin tiếng Trung của Dự án Đại Sự Ký Biển Đông.

TS. Nguyễn Trịnh Đôn hiện đang làm việc tại Đại học British Columbia và là thành viên Dự án Đại Sự Ký Biển Đông.

Dự án Đại Sự Ký Biển Đông – The South China Sea Chronicle Initiative (SCSCI) là một dự án độc lập, phi lợi nhuận, phi chính trị với sứ mệnh xây dựng các biên niên sự kiện, tổng hợp và hệ thống hoá tư liệu, thông tin về các chủ đề quan trọng của tranh chấp Biển Đông theo tiêu chuẩn khoa học, đa chiều. Mục đích của Dự án nhằm góp phần cung cấp tư liệu và một bức tranh tổng thể và hệ thống về diễn tiến tranh chấp Biển Đông, giúp các nhà phân tích và hoạch định chính sách có thể hiểu được thực sự bản chất tranh chấp và có những đánh giá, giải pháp đúng đắn, đem lại công bằng và hoà bình, hướng tới an ninh và hợp tác bền vững trong khu vực.

Website: <https://dskbd.org/>

Facebook: <https://www.facebook.com/daisukybiendong/>

Email: sukybiendong@gmail.com

Bản tin có sự hợp tác với **nhóm South China Sea News**. Nhuận bút cho phần tin tiếng Anh được tài trợ bởi **một nhà hảo tâm ủng hộ hoạt động của Dự án**. Nhuận bút cho phần tin tiếng Trung, tư liệu và dữ liệu AIS được tài trợ bởi **quỹ tài chính chung của Dự án Đại Sự Ký Biển Đông, được duy trì bởi nhiều nhà tài trợ**. Xem thông tin các nhà tài trợ tại <https://dskbd.org/nha-tai-tro/>.

Các ấn phẩm của Dự án Đại Sự Ký Biển Đông không nhất thiết thể hiện quan điểm của tất cả thành viên và cộng tác viên, hay các nhà tài trợ Dự án Đại Sự Ký Biển Đông. Bản quyền các ấn phẩm thuộc về các tác giả, dịch giả và Dự án Đại Sự Ký Biển Đông. Mọi sự sử dụng lại hay trích dẫn phải ghi rõ nguồn và dẫn link tới bài gốc trên Dự án Đại Sự Ký Biển Đông. Sử dụng cho mục đích thương mại phải được sự đồng ý bằng văn bản của Dự án Đại Sự Ký Biển Đông.

Tài khoản tài trợ cho Dự án Đại Sự Ký Biển Đông: Paypal: sukybiendong@gmail.com; Chuyển khoản: Hoàng Việt. Số tài khoản: 207503269. Ngân hàng ACB (Asia Commercial Bank).

MỤC LỤC

I - TRÊN THỰC ĐỊA	3
Bộ Quốc phòng Việt Nam tăng cường tàu trực bảo vệ chủ quyền	3
Mỹ sắp bàn giao tàu tuần tra cỡ lớn cho Việt Nam	3
Thủ tướng phê duyệt đề án Hợp tác quốc tế về phát triển bền vững kinh tế biển	4
Văn phòng Bộ Tài nguyên Trung Quốc ban hành "Quy chế (hệ thống) điều tra thống kê kinh tế biển" và "Quy chế (hệ thống) tính toán giá trị sản xuất biển"	4
Trung Quốc thu hoạch rau tươi tại Biển Đông, chế tạo bằng chứng mới để tăng cường yêu sách biển	5
Ngân sách quốc phòng Trung Quốc tăng 6,6%, thấp nhất trong vòng 3 thập kỷ	7
Chưa có dấu hiệu cho thấy Trung Quốc thiết lập ADIZ ở Biển Đông trong tương lai gần	7
Trung Quốc chuẩn bị cho nghỉ hưu tàu chiến Type 051 cuối cùng	8
Bộ trưởng Quốc phòng Trung Quốc và Malaysia điện đàm	8
USS Theodore Roosevelt quay trở lại hoạt động trong khi Trung Quốc tăng cường quấy rối tàu chiến và máy bay Mỹ	9
Mỹ triển khai hoạt động tàu ngầm ở Tây Thái Bình Dương	9
Mỹ đang phát triển thế hệ các loại vũ khí siêu âm mới	10
Nhà Trắng công bố Báo cáo về Cách tiếp cận chiến lược của Hoa Kỳ đối với Trung Quốc	10
David F. Helvey: Mạng lưới Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương phải thay đổi để đối phó với thách thức	11
Mỹ bán 180 triệu USD vũ khí cho Đài Loan, chọc giận Trung Quốc	12
Nhật Bản: Đài Loan là một đối tác cực kỳ quan trọng	12
Khiêu khích liên tục của Trung Quốc tại Senkaku khiến Nhật Bản lo ngại	13
Philippines tiếp nhận kinh hạm mới vào ngày 23/5	13
Tàu đổ bộ Philippines lần đầu tiên có thể cập cảng đảo Thị Tứ	14

Thảo luận giữa Philippines và Trung Quốc về khai thác chung tiếp tục bị hoãn vì COVID-19	14
--	----

Ấn Độ đưa ra chỉ trích hiếm thấy trước các hành vi của Trung Quốc ở Biển Đông	15
---	----

II- PHÂN TÍCH BÌNH LUẬN **15**

Tanner Greer: Kế hoạch kiểm soát trật tự toàn cầu của Trung Quốc	15
--	----

Hal Brands: Trung Quốc thực sự muốn gì? Thống trị thế giới	16
--	----

Ali Wyne: Đồng thuận mới của Mỹ về Trung Quốc không rõ ràng và chắc chắn như chúng ta đang thấy	17
---	----

Blake Herzinger: Về phản ứng của Mỹ trước sự kiện West Capella	18
--	----

Mỹ muốn ASEAN mạnh dạn đối mặt với các hành vi của Trung Quốc	19
---	----

Gokul Sahni: Hình dung về một Tổ chức Hiệp ước Ấn Độ-Thái Bình Dương	20
--	----

Thủy quân lục chiến Trung Quốc tại Biển Đông	21
--	----

Joshua Pollack & Scott LaFoy: Sự độc đáo của tên lửa DF-26	22
--	----

Về các nhà ngoại giao “chiến lang” của Trung Quốc	23
---	----

Thời báo Hoàn Cầu dành phần lớn nội dung đăng trên trang nhất để công kích Mỹ	23
---	----

Các kênh ngoại giao hậu trường giữa Trung Quốc và Mỹ dần biến mất	24
---	----

Máy bay ném bom B-1 sẽ là bộ mặt mới của sức mạnh quân sự Mỹ ở Thái Bình Dương	25
--	----

Mỹ có thể thua trong chiến tranh Thái Bình Dương trước Trung Quốc	25
---	----

Nguyễn Thế Phương: Dân quân biển Việt Nam không phải là một bí ẩn trên Biển Đông	26
--	----

Tomas Jevsejevas: Ngoại giao hải quân Việt Nam và viễn cảnh tương lai	27
---	----

Lê Đình Tĩnh: Tại sao Việt Nam ủng hộ đa phương hoá trong giai đoạn hiện nay?	28
---	----

III- NGHIÊN CỨU KHOA HỌC/BÁO CÁO CHUYÊN SÂU **28**

Chad Peltier et al., “China’s logistics capabilities for expeditionary operations”	28
--	----

Toshi Yoshihara, “Dragon against the sun: Chinese views of Japanese seapower”	29
---	----

Lavina Lee, “Assessing the Quad: Prospects and limitations of quadrilateral cooperation for advancing Australia’s interests”	30
Nghiên cứu của Trung Quốc	31
Xiao Zhou et al., “A comprehensive path planning framework for patrolling marine environment”	31
Zhijian Yi & Chaohua Zhao, “Desert ‘soilization’: An eco-mechanical solution to desertification”	32

I - TRÊN THỰC ĐỊA

Bộ Quốc phòng Việt Nam tăng cường tàu trực bảo vệ chủ quyền

Như tin đã đưa, trong phần trả lời kiến nghị cử tri về bảo vệ chủ quyền Biển Đông, Bộ Quốc phòng cho biết đã tăng cường lực lượng tàu trực tại các vùng biển trọng điểm, thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm soát kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành động xâm phạm chủ quyền biển, đảo của các nước, sẵn sàng các phương án xử trí không để bị bất ngờ, xử lý tốt các tình huống diễn ra trên biển.

Báo Thanh Niên đăng tải một số hình ảnh về các tàu của hải quân và kiểm ngư hiện diện tại các vùng biển chủ quyền như khu vực đảo Đá Lớn, đảo chìm Trường Sa, Núi Le, Tốc Tan và khu vực Đá Tây.

Xem thêm:

Thanh Niên ngày 19/5: [Tàu trực bảo vệ chủ quyền Biển Đông](#)

Mỹ sắp bàn giao tàu tuần tra cỡ lớn cho Việt Nam

Theo thông tin trên Facebook của tàu tuần tra USCGC Midgett (WHEC-726) đã ngưng hoạt động của Tuần duyên Mỹ, cựu thủy thủ của tàu đã đăng một số bức ảnh cho thấy tàu WHEC-726 đang được sơn lót lại phần vỏ tàu.

Công việc tân trang tàu đang được tiến hành tại cảng Seattle, bang Washington. Tàu sẽ được sơn phù hiệu của Cảnh sát Biển Việt Nam trước khi bàn giao. Song song với việc sơn lót, phía Mỹ cũng tiến hành tháo hệ thống phòng thủ tầm cực gần Phalanx 20 mm và radar tìm kiếm mục tiêu trên không AN/SPS-40.

Như vậy sau khi tháo radar tầm xa và hệ thống đánh chặn tầm cực gần, vũ khí trên tàu WHEC-726 chỉ còn lại pháo 76mm và radar điều khiển hỏa lực AN/SPS-78. Trước đó, Mỹ cũng đã bàn giao tàu tuần tra USCGC Morgenthau (WHEC-722) cho Cảnh sát Biển Việt Nam với số hiệu CSB-8020.

Trước đó, tàu WHEC-726 dự kiến bàn giao cho Cảnh sát Biển Việt Nam trong tháng 3, nhưng đã bị hoãn lại do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19.

Xem thêm:

Kiến Thức 19/5: [Tàu tuần duyên USCGC John Midgett tháo radar, vũ khí... sẵn sàng về Việt Nam](#)

Zing News ngày 21/5: [Mỹ sắp bàn giao tàu tuần tra cỡ lớn cho Việt Nam](#)

Thủ tướng phê duyệt đề án Hợp tác quốc tế về phát triển bền vững kinh tế biển

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc vừa quyết định phê duyệt Đề án hợp tác quốc tế về phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030.

Mục tiêu của Đề án là thúc đẩy đồng bộ, trọng tâm, trọng điểm các hoạt động hợp tác quốc tế về phát triển bền vững kinh tế biển nhằm huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tri thức, kinh nghiệm và tranh thủ tối đa sự ủng hộ của các nước, các tổ chức quốc tế và các đối tác, góp phần thực hiện thành công các quan điểm, mục tiêu, chủ trương lớn, khâu đột phá và giải pháp chủ yếu được đề ra tại Nghị quyết số 36-NQ/TW của Trung ương Đảng về phát triển bền vững kinh tế biển; đóng góp tích cực và có trách nhiệm với cộng đồng quốc tế về vấn đề biển và đại dương; nâng cao vai trò và vị thế của Việt Nam trong khu vực và trên trường quốc tế.

Đề án nêu rõ 6 nhiệm vụ về hợp tác quốc tế gồm: 1- Quản trị biển và đại dương, quản lý tổng hợp vùng bờ; 2- Phát triển kinh tế biển, ven biển; 3- Nâng cao đời sống nhân dân, xây dựng văn hóa biển, xã hội gắn bó, thân thiện với biển; 4- Điều tra cơ bản, nghiên cứu khoa học, công nghệ, phát triển nguồn nhân lực biển; 5- Bảo vệ môi trường biển, phòng tránh thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng; 6- Bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại và thông tin tuyên truyền.

Xem thêm:

Văn bản: [Quyết định số 647/QĐ-TTG](#)

[Danh mục đính kèm Quyết định 647](#)

Tài Nguyên & Môi Trường ngày 20/5: [Hợp tác quốc tế về phát triển bền vững kinh tế biển](#)

Văn phòng Bộ Tài nguyên Trung Quốc ban hành "Quy chế (hệ thống) điều tra thống kê kinh tế biển" và "Quy chế (hệ thống) tính toán giá trị sản xuất biển"

Văn phòng Bộ Tài nguyên Trung Quốc gần đây đã ra thông báo về việc ban hành "Quy chế (hệ thống) điều tra thống kê kinh tế biển" và "Quy chế (hệ thống) tính toán giá trị sản xuất biển"

Theo đó, các cơ quan chủ quản các tỉnh ven biển, khu tự trị, thành phố trực thuộc Trung ương..., văn phòng của các cơ quan liên quan trực thuộc Quốc vụ viện Trung Quốc (tập đoàn, hiệp hội ngành nghề), các đơn vị liên quan trực thuộc Bộ, các đơn vị liên quan các cơ quan ngang bộ của nước này có trách nhiệm thực hiện .

"Quy chế (hệ thống) điều tra thống kê kinh tế biển" và "Quy chế (hệ thống) tính toán giá trị sản xuất biển" bắt đầu thực hiện từ tháng 4/2020, có hiệu lực trong 3 năm.

Việc điều tra thống kê này nhằm mục đích “phản ánh toàn diện và có hệ thống” tình hình cơ bản của việc phát triển kinh tế biển và các ngành nghề liên quan, để phục vụ cho việc hoạch định các chính sách vĩ mô liên quan đến biển và thúc đẩy kinh tế biển.

Đối tượng điều tra là các cơ quan chủ quản các cấp thuộc Bộ tài nguyên Trung Quốc và các cơ quan liên quan đến biển trực thuộc Quốc vụ viện, các trường hàng hải và các doanh nghiệp có liên quan đến biển.

Xem thêm:

Bộ Tài Nguyên Trung Quốc 4/2020: [海洋经济统计调查制度](#)

Trung Quốc thu hoạch rau tươi tại Biển Đông, chế tạo bằng chứng mới để tăng cường yêu sách biển

Hải quân Trung Quốc gần đây đã thu hoạch 1,5 tấn rau tươi tại căn cứ quân sự lớn nhất của nước này tại Hoàng Sa dựa trên công nghệ “biến đất thành cát” xuất phát từ kỹ thuật “đất hóa” (soilization) sa mạc, một phương pháp sinh học-cơ học giúp biến đổi cát dần thành đất của nhóm nghiên cứu Dịch Chí Kiên (Zhijian Yi) & Triệu Triều Hoa (Chaohua Zhao) tại Đại học giao thông Trùng Khánh

Trang China Military Online, một trang thông tin dưới sự bảo trợ của Quân giải phóng Nhân dân Trung Quốc, dẫn một báo cáo của Hải quân Trung Quốc cho biết, xưa nay được ăn rau xanh luôn là bài toán khó cho các sĩ quan và binh lính chiếm đóng trên quần đảo Hoàng Sa. Từ những năm 1970, các sĩ quan và binh lính đóng quân trên đảo về cơ bản phụ thuộc hoàn toàn vào nguồn vận chuyển từ đất liền ra để bổ sung rau quả. Nhiều khi do điều kiện bão to sóng lớn thậm chí 2, 3 tháng liền tàu không vào được đảo. Do thiếu rau tươi trong một thời gian dài, các binh sĩ Trung Quốc chiếm đóng trên đảo bị thiếu dinh dưỡng và mắc các bệnh ở các mức độ khác nhau như nhiệt miệng....

Theo báo cáo của Hải quân Trung Quốc, năm 2007, Bộ Khoa học và Công nghệ Trung Quốc đã thành lập " mô hình mẫu công nghệ sản xuất rau trên đảo" tại đảo Phú Lâm (phía Trung Quốc gọi là Vĩnh Hưng). Sau đó, dựng các nhà kính trồng rau theo mô hình “bốn chống” tại đảo Quang Hoà (phía Trung Quốc gọi là đảo Sâm Hàng) và các đảo khác để ngăn chặn bão, nắng, mưa và ăn mòn. Năm 2014, công nghệ trồng rau phun sương thông minh đã được đưa vào ứng dụng tại đảo Phú Lâm và làm gia tăng đáng kể sản lượng rau thu hoạch được.

Báo cáo cho biết, các sỹ quan hải quân và các nhà khoa học đã trộn một loại sợi thực vật kết dính nguyên liệu bột vào cát. Công nghệ này đã từng biến sa mạc thành những cánh đồng phì nhiêu ở Ô Lan Bô (Ulan Buh) thuộc khu tự trị Nội Mông năm 2017. Tuy nhiên, không giống như cát trên sa mạc, cát trên đảo Phú Lâm hạt lớn hơn, độ bám dính kém, chứa nhiều muối và kiềm. “Trải qua 4 tháng nghiên cứu liên tục, nhóm nghiên cứu đã thành công trong việc biến bãi biển thành cánh đồng rau màu mỡ”.

Một trong những thành viên của nhóm nghiên cứu cho biết, hiện giờ Trung Quốc đã có thể hỗ trợ duy trì đời sống của dân thường trên đảo, “điều này cho phép nhiều người sinh sống trên những hòn đảo này hơn.” Trong tương lai lợn, gà cũng hoàn toàn có thể được chăn nuôi trên những hòn đảo này. Vòng tuần hoàn sinh thái có thể khiến cho các đảo này có thể duy trì cuộc sống cho con người với thời gian dài hơn. “Trong tương lai, mỗi hòn đảo có thể tạo thành một khu dân cư độc lập”.

Theo Zachary Haver, một nhà phân tích tại Washington, Phú Lâm đang ngày càng trở nên tự chủ hơn ít nhất trong một số mặt, với năng lực sản xuất điện và ngọt hoá nước biển. Chưa kể, các quan chức ở đây còn đưa ra một số chính sách trợ cấp và nhà ở để khuyến khích người dân ra đảo sinh sống.

Trần Tương Miêu từ Viện Nghiên cứu Nam Hải Trung Quốc cho biết những thành tựu mới này sẽ phản biện lại lý thuyết quốc tế cho rằng các đảo ở Biển Đông không thể tự mình duy trì sự sống của con người.

Tuy nhiên, theo Phán quyết Toà trọng tài vụ kiện Biển Đông, tình trạng pháp lý của một thực thể là đá hay đảo, cùng với vùng biển mà thực thể đó được hưởng, được xác định trước thời điểm kết tinh tranh chấp. Mọi hoạt động cải tạo thực thể diễn ra sau thời điểm kết tinh tranh chấp đều không có giá trị thay đổi tình trạng pháp lý của thực thể.

Ngoài các hoạt động trên của Trung Quốc ở Phú Lâm, Đài Loan và Philippines cũng đã có các dự án tăng cường tính tự chủ về thực phẩm và nước uống cho các đảo Ba Bình và Thị Tứ.

Xem thêm:

China Military Online 20/5: [Harvesting vegetables with 'sand-to-earth' tech on S. China Sea island beach - China](#)

RFA ngày 20/5: [China Harvests Vegetables in South China Sea to Cultivate Territorial Claims](#)

[Zhijian Yi & Chaohua Zhao](#), *Engineering* 2 (2016), 270-273 (xem tóm lược ở trang 33).

Ngân sách quốc phòng Trung Quốc tăng 6,6%, thấp nhất trong vòng 3 thập kỷ

Trung Quốc sẽ gia tăng 6,6% chi tiêu quốc phòng trong năm nay, mức thấp nhất trong vòng 3 thập kỷ, khi Bắc Kinh phải đối mặt với nhiều rủi ro an ninh, kinh tế xuất phát từ đại dịch COVID-19. Năm ngoái, chi tiêu quốc phòng Trung Quốc tăng 7,5%.

Lần đầu tiên trong lịch sử, Bắc Kinh đã không đặt ra mục tiêu phát triển GDP trong năm. Chính quyền trung ương cũng đã khẳng định sẽ cắt giảm chi tiêu cho các lĩnh vực khác bao gồm ngoại giao, giáo dục và khoa học, trong đó dịch vụ công bị cắt giảm lớn nhất lên tới 13,3%. Tuy nhiên, chi tiêu quân sự vẫn sẽ tiếp tục tăng.

Thủ tướng Lý Khắc Cường nói trước Nhân Đại (quốc hội) rằng Trung Quốc “sẽ tiếp tục tăng cường cải cách nền quốc phòng và quân đội quốc gia, gia tăng năng lực hậu cần và hỗ trợ trang thiết bị, thúc đẩy phát triển các sáng kiến nâng cao khả năng khoa học công nghệ quốc phòng.

Tổng Trung Bình, một nhà phân tích quân sự ở Hồng Kông, cho rằng Trung Quốc đang rất bị quan về tình hình trước mắt. Collin Koh từ Trường Nghiên cứu Quốc tế Rajaratnam cho rằng Trung Quốc sẽ phải cân bằng giữa các thông điệp đối nội và đối ngoại, thể hiện qua con số ngân sách.

Xem thêm:

SCMP ngày 22/5: [China's 6.6 per cent defence spending boost marks slowest growth in three decades](#)

Chưa có dấu hiệu cho thấy Trung Quốc thiết lập ADIZ ở Biển Đông trong tương lai gần

Đó là phát biểu của trung tướng Diệp Quốc Huy thuộc Bộ quốc phòng Đài Loan vào thứ 2, 18/5, mặc dù trước đây Trung Quốc tuyên bố có ý định thiết lập một vùng nhận dạng phòng không (ADIZ) ở Biển Đông.

Trung Quốc sẽ phải xem xét một số yếu tố nếu như muốn thiết lập ADIZ, ví dụ như khả năng chồng lấn lên ADIZ của Philippines. Quân đội Đài Loan sẽ tiếp tục theo sát vụ việc.

Vào tháng 11/2013, Bắc Kinh đã thiết lập một ADIZ tại Biển Hoa Đông.

Xem thêm:

Focus Taiwan ngày 18/5: [No indication China able to establish South China Sea ADIZ](#)

Trung Quốc chuẩn bị cho nghỉ hưu tàu chiến Type 051 cuối cùng

Bộ Quốc phòng Trung Quốc cho biết Chu Hải, khu trục hạm tên lửa Type 051 cuối cùng của hải quân, chuẩn bị được cho nghỉ hưu.

Chu Hải đã được biên chế vào năm 1992 và đã tiến hành hàng loạt các nhiệm vụ khác nhau, bao gồm các chuyến thăm tới Đông Nam Á, Nam Mỹ và Mỹ. Con tàu được cho là biểu tượng của ngoại giao hải quân Trung Quốc thời kỳ đó.

Type 051 dài hơn 128 mét, rộng 12,8 mét với lượng giãn nước hơn 3.200 tấn, và toàn tải là hơn 3.600 tấn. Chu Hải cùng với Trạm Giang là hai tàu Type 051G duy nhất của hải quân Trung Quốc, là phiên bản nâng cấp của Type 051 với hệ thống radar dẫn đường mới và được trang bị các tên lửa chống hạm YJ-8.

Xem thêm:

The Diplomat ngày 20/5: [Chinese Navy Set to Retire Last Type 051 Destroyer](#)

Bộ trưởng Quốc phòng Trung Quốc và Malaysia điện đàm

Bộ trưởng Quốc phòng Trung Quốc Ngụy Phương Hoà đã điện đàm với người đồng cấp Malaysia Ismail Sabri Yaakob vào thứ 6 tuần trước, chỉ vài giờ sau khi tàu khảo sát địa chất HYDZ 8 kết thúc đợt khảo sát kéo dài 29 ngày tại vùng đặc quyền kinh tế (EEZ) của Malaysia.

Nội dung điện đàm chủ yếu tập trung vào kiểm soát dịch bệnh COVID-19. Bên cạnh đó, hai bộ trưởng nhấn mạnh tới duy trì liên lạc và thúc đẩy hợp tác trong một số lĩnh vực cụ thể, cùng nhau “bảo vệ hoà bình và thịnh vượng”. Chính phủ Malaysia tiếp tục nhấn mạnh tầm quan trọng của mối quan hệ với Trung Quốc.

Xem thêm:

Bộ Quốc phòng Trung Quốc ngày 17/5: [Chinese, Malaysian defense ministers talk over phone](#)

USS Theodore Roosevelt quay trở lại hoạt động trong khi Trung Quốc tăng cường quấy rối tàu chiến và máy bay Mỹ

Tàu sân bay USS Theodore Roosevelt sẽ được triển khai trở lại trong tuần này sau khi virus corona khiến cho con tàu này phải nằm bờ trong gần 2 tháng với hơn 1.000 thủy thủ nhiễm bệnh.

Theo một quan chức Lầu Năm Góc, các lực lượng Trung Quốc đã tận dụng thời điểm dịch bệnh để tiến hành các hoạt động leo thang đầy rủi ro. Kể từ giữa tháng 3, khi con tàu sân bay Mỹ phải đậu ở Guam để tránh dịch, các máy bay chiến đấu Trung Quốc đã quấy rối máy bay do thám của Mỹ “ít nhất 9 lần” ở Biển Đông.

Reed B. Werner thuộc Bộ Quốc phòng Mỹ còn cho biết thêm rằng khu trục hạm mang tên lửa dẫn đường USS Mustin, có căn cứ ở Nhật Bản, đã bị quấy rối khi đang theo dõi biên đội tàu sân bay Trung Quốc di chuyển ở khu vực. Một tàu chiến Trung Quốc đã tiến hành di chuyển “theo một cách thức không an toàn và thiếu chuyên nghiệp”.

Xem thêm:

Fox News ngày 20/5: [USS Theodore Roosevelt returning to sea as China steps up coronavirus-era 'harassment' of US spy planes, ships](#)

Mỹ triển khai hoạt động tàu ngầm ở Tây Thái Bình Dương

Hạm đội Tàu ngầm Thái Bình Dương của Mỹ tiến hành một bước đi bất thường vào tháng này khi tuyên bố tất cả tàu ngầm đang hoạt động đã đồng loạt thực hiện nhiệm vụ “phản ứng bất thường” nhằm duy trì hiện diện trong lúc đại dịch đang xảy ra.

Chiến dịch này hỗ trợ cho chiến lược “Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương mở và tự do” của Lầu Năm Góc, nhằm tới việc chống lại chính sách bành trướng của Trung Quốc ở khu vực.

Ít nhất 7 tàu ngầm, chưa kể các tàu đang đậu ở Guam, đã tham gia vào kế hoạch trên. Đây là nỗ lực nhằm giúp quá trình triển khai lực lượng trở nên linh hoạt và khó dự đoán hơn, và thể hiện mong muốn bảo vệ lợi ích quốc gia cũng như tự do hàng hải theo luật quốc tế.

Xem thêm:

Military.com ngày 19/5: [Navy Sends Subs to Sea as Message to China](#)

Mỹ đang phát triển thế hệ các loại vũ khí siêu âm mới

Ngày 15/5, Tổng thống Mỹ Donald Trump tuyên bố rằng Mỹ đang phát triển một loại tên lửa siêu âm tiên tiến, và nhấn mạnh rằng loại tên lửa này vượt trội hơn so với các loại vũ khí tương tự được Nga hay Trung Quốc chế tạo.

Thư ký báo chí Bộ Quốc phòng Mỹ Jonathan Hoffman cũng đã thừa nhận Lầu Năm Góc đang phát triển thứ vũ khí kể trên. Washington đang cố gắng đuổi kịp Nga và Trung Quốc trong việc phát triển các loại vũ khí siêu vượt âm.

Trước đó, chính quyền Mỹ đã yêu cầu ít nhất 3,2 tỷ USD tài trợ cho các chương trình phát triển vũ khí siêu vượt âm mới trong năm tài khoá tiếp theo, gia tăng 500 triệu USD từ năm 2020.

Xem thêm:

Geopolitics News ngày 16/5: [Pentagon Confirms Developing a Range of Hypersonic Weapons as Trump Touts ‘Super Duper’ Missile](#)

Nhà Trắng công bố Báo cáo về Cách tiếp cận chiến lược của Hoa Kỳ đối với Trung Quốc

Báo cáo cho biết, kể từ khi thiết lập quan hệ ngoại giao, chính sách của Mỹ đối với Trung Quốc dựa vào kỳ vọng rằng việc quan hệ sâu sắc hơn sẽ dẫn tới những thay đổi về kinh tế và chính trị căn bản, giúp thúc đẩy Trung Quốc trở thành một quốc gia có trách nhiệm và đầy tính xây dựng. Sau 40 năm, rõ ràng cách tiếp cận này đã thất bại, cho thấy rõ nước Mỹ đã đánh giá thấp khả năng của Đảng Cộng sản trong việc chống lại cải cách kinh tế và chính trị ở Trung Quốc.

Trong vòng hai thập kỷ qua, cải cách chậm lại, dừng hẳn, hay thậm chí bị đảo ngược. Sự phát triển kinh tế nhanh chóng và sự hội nhập mạnh mẽ của Trung Quốc không dẫn tới quá trình hình thành một xã hội cởi mở và tự do như nước Mỹ kỳ vọng. Đảng Cộng sản thay vào đó đã lợi dụng trật tự quốc tế dựa trên luật pháp để định hình lại hệ thống quốc tế theo ý mình. Việc Đảng Cộng sản sử dụng các công cụ kinh tế, chính trị, quân sự để ép buộc các nước khác làm theo ý mình rõ ràng ảnh hưởng tới lợi ích của Mỹ và làm xói mòn chủ quyền của các quốc gia khác trên thế giới.

Để đối phó với Trung Quốc, chính quyền Mỹ đã đưa ra một cách tiếp cận mới, dựa trên đánh giá về ý định và hành động của Đảng Cộng sản Trung Quốc; dựa trên sự đánh giá lại các lợi thế cũng như bất lợi chiến lược của Mỹ; và dựa trên sự đánh giá

thiệt hại nếu có trong quan hệ song phương. Mục tiêu là đảm bảo lợi ích quốc gia của Mỹ bao gồm 4 trụ cột: (1) bảo vệ người dân Mỹ, đất nước Mỹ và cách sống Mỹ; (2) thúc đẩy sự thịnh vượng của nước Mỹ; (3) đảm bảo hoà bình bằng sức mạnh; (4) thúc đẩy ảnh hưởng của Mỹ.

Cách tiếp cận của chúng ta tới Trung Quốc có hai mục tiêu: thứ nhất là cải thiện tính dẻo dai của các thể chế, liên minh và đối tác của Mỹ trước các thách thức mà Trung Quốc tạo ra; và thứ hai là buộc Bắc Kinh phải chấm dứt hay giảm thiểu các hành động gây hại tới lợi ích quốc gia của Mỹ, cũng như của đồng minh và đối tác. Ngay cả trong cạnh tranh, chúng tôi vẫn coi trọng hợp tác ở những lĩnh vực mà cả hai có chung lợi ích. Cạnh tranh không có nghĩa là đối đầu hay xung đột. Mỹ tôn trọng người dân Trung Quốc, không có mong muốn ngăn chặn sự phát triển của Trung Quốc hay cắt đứt mối quan hệ với nhân dân Trung Quốc. Chúng tôi mong muốn cạnh tranh công bằng và sòng phẳng với Trung Quốc, trong đó cả hai quốc gia, giới kinh doanh, và các cá nhân đều được hưởng an ninh và thịnh vượng.

Xem thêm:

Nhà Trắng tháng 5/2020: [United States Strategic Approach to The People's Republic of China](#)

David F. Helvey: Mạng lưới Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương phải thay đổi để đối phó với thách thức

David F. Helvey, Quyền trợ lý Bộ trưởng Quốc phòng cho các vấn đề an ninh Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương đã có một bài viết trên Nikkei Asian Review.

Trong bài viết, Helvey cho rằng đại dịch COVID-19 toàn cầu đã chứng tỏ các mối đe dọa mang yếu tố địa lý giờ đây có tác động không chỉ ở khu vực, mà còn trên toàn cầu. Chúng ta kết nối với nhau chặt chẽ hơn bao giờ hết, và cũng dễ bị tổn thương hơn lúc nào hết.

Và khi các mối đe dọa đã ngày càng thay đổi theo cách tiêu cực hơn, một mạng lưới khu vực gắn kết chặt chẽ lại chưa được hình thành đầy đủ. Đã đến lúc phải thay đổi điều này. Những ví dụ đã xuất hiện ở nhiều nơi. Năm 2004, Mỹ, Nhật Bản, Australia và Ấn Độ cùng phối hợp để cứu trợ thảm họa sóng thần bằng cách cung cấp hỗ trợ thiết yếu cho các nước bị ảnh hưởng. Năm 2017, Indonesia, Malaysia và Philippines tăng cường phối hợp tuần tra trên biển và trên không ở Biển Sulu và Celebes để chống các hoạt động xuyên biên giới trái phép.

Mỹ hiện tại có chính sách nhằm tăng cường mạng lưới đồng minh và đối tác ở khu vực, thể hiện qua các bản chiến lược quốc phòng và báo cáo an ninh Ấn Độ - Thái Bình Dương các năm 2018 và 2019. Ba yếu tố được nhấn mạnh (1) đảm bảo một trật tự quốc tế dựa trên luật pháp; (2) tăng cường năng lực các đồng minh và đối tác; (3) tăng cường quan hệ để thu nạp các đối tác mới.

Các thách thức khu vực cần sự hợp tác. Mạng lưới Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương cần tiên hoá để đáp ứng với những thách thức mới. Một mạng lưới mạnh gồm các đồng minh và đối tác sẽ tốt hơn là từng quốc gia đơn độc giải quyết vấn đề.

Xem thêm:

Nikkei Asian Review ngày 17/5: [Indo-Pacific network must evolve to meet changing threats](#)

Mỹ bán 180 triệu USD vũ khí cho Đài Loan, chọc giận Trung Quốc

Chính phủ Mỹ đã thông báo cho Quốc hội về một hợp đồng 18 ngư lôi MK-48 Mod6 và các thiết bị liên quan trị giá 180 triệu USD cho Đài Loan. Hành động này sẽ tiếp tục làm xấu đi mối quan hệ vốn đã căng thẳng với Bắc Kinh, vốn xem Đài Loan là một phần lãnh thổ của mình.

Cơ quan Hợp tác An ninh Quốc phòng Mỹ nói rằng thương vụ đảm bảo lợi ích kinh tế, và an ninh của Mỹ bằng cách tiếp tục hỗ trợ công cuộc hiện đại hoá và đảm bảo khả năng phòng thủ vững chắc của Đài Loan.

Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc Triệu Lập Kiên nói rằng Trung Quốc phản đối thương vụ này, và kêu gọi Mỹ ngừng mọi hoạt động buôn bán vũ khí và quan hệ quân sự với Đài Loan.

Xem thêm:

Reuters ngày 21/5: [U.S. to sell Taiwan \\$180 million of torpedoes, angering China](#)

Nhật Bản: Đài Loan là một đối tác cực kỳ quan trọng

Sách xanh ngoại giao 2020 của Nhật Bản đã nhấn mạnh Đài Loan là một “đối tác cực kỳ quan trọng”, so với “một đối tác và một người bạn quan trọng” trong phiên bản Sách xanh năm 2019.

Phiên bản năm 2020 dành hẳn 1 trang để nhắc tới Đài Loan (so với chỉ nửa trang trong phiên bản 2019), nhấn mạnh Nhật Bản đã hỗ trợ Đài Loan tham gia vào WHO như là một quan sát viên.

Một quan chức chính phủ Nhật Bản nói rằng ngôn từ mạnh mẽ hơn khẳng định một lần nữa tầm quan trọng của Đài Loan trong chính sách của Nhật Bản dưới thời thủ tướng Abe Shinzo. Đài Bắc vốn dĩ là một đối tác mang tầm chiến lược với cả Tokyo và Washington vì hòn đảo này được coi là “bức tường” chống lại tham vọng đại dương của Trung Quốc, chưa kể Đài Loan và Nhật Bản có mối quan hệ kinh tế gần gũi.

Xem thêm:

Nikkei Asia Reviews ngày 20/5: [Taiwan is 'extremely' important, Japan's diplomatic guideline says](#)

Khiêu khích liên tục của Trung Quốc tại Senkaku khiến Nhật Bản lo ngại

Theo cảnh sát biển Nhật Bản, gần 1.000 tàu chính phủ Trung Quốc tiến vào vùng biển gần quần đảo tranh chấp vào năm ngoái, một kỷ lục. Từ tháng 1 đến tháng 4 năm nay, con số là 381 lần, nhiều hơn so với 286 lần cùng kỳ năm ngoái.

Các hành vi được xem là khiêu khích này khiến chính phủ Nhật Bản lo ngại, đặc biệt trong bối cảnh Tokyo đang bận đối phó với đại dịch COVID-19.

Xem thêm:

Nippon.com ngày 21/5: [China's Relentless Provocations over Senkakus Concern Japan](#)

Philippines tiếp nhận khinh hạm mới vào ngày 23/5

Khinh hạm BRP Jose Rizal được đóng tại nhà máy đóng tàu ở Ulsan, Hàn Quốc và khởi hành về nước vào ngày 18/5. Con tàu dự kiến sẽ cập cảng Subic vào ngày 23/5.

Con tàu được trang bị tên lửa, ngư lôi và các hệ thống vũ khí khác. Con tàu có tốc độ 25 hải lý và có dự trữ hành trình là 30 ngày. Theo Phó Đô đốc Giovanni Carlo Bacordo, đây sẽ là tàu chiến hiện đại lớn nhất của hải quân Philippines, và là con tàu chiến thực sự hiện đại đầu tiên của nước này.

Chiến thứ hai cùng lớp là BRP Antonio Luna sẽ được bàn giao cho hải quân Philippines vào tháng 9. Cả hai đều được chế tạo bởi Hyundai Heavy Industries.

Xem thêm:

Rappler ngày 15/5: [PH Navy's brand new frigate to arrive May 23](#)

Tàu đổ bộ Philippines lần đầu tiên có thể cập cảng đảo Thị Tứ

Ngày 19/5 quân đội Philippines cho biết tàu đổ bộ BRP Ivatan lần đầu tiên đã tiến hành cập bến tại một cảng sắp hoàn thiện ở đảo Thị Tứ. Đây cũng là lần đầu tiên mà một tàu chiến Philippines có thể neo đậu tại một đảo do Manila kiểm soát tại Biển Đông.

Việc tàu BRP Ivatan có thể cập cảng Thị Tứ giúp mở rộng năng lực hậu cần của Philippines tại khu vực. Sự kiện này tiếp nối các nỗ lực mở rộng và nâng cấp đảo Thị Tứ của Philippines.

Xem thêm:

Manila Bulletin ngày 19/5: [PH Navy makes historic ship docking on Pag-asa island](#)

Thảo luận giữa Philippines và Trung Quốc về khai thác chung tiếp tục bị hoãn vì COVID-19

Bộ trưởng Năng lượng Philippines Alfonso Cusi nói rằng hai nước tiếp tục thảo luận về một thỏa thuận khai thác dầu khí chung, nhưng chưa có bất cứ kết quả cụ thể nào.

Theo kế hoạch, cuộc gặp thứ hai nhằm thống nhất khung biên bản hợp tác đáng lẽ sẽ được tổ chức vào tháng 2, nhưng đã bị huỷ bỏ vì COVID-19. Cả hai nước gặp nhau lần đầu tiên vào tháng 12 năm ngoái, theo sau bản ghi nhớ được ký giữa tổng thống Duterte và chủ tịch Tập Cận Bình vào tháng 11/2018.

Thảo luận sâu hơn giữa hai nước sẽ được nối lại sớm, theo Cusi. Hiện đã có một số đối tác bỏ thầu thăm dò dầu khí trong một số vùng biển đang có tranh chấp với Trung Quốc.

Xem thêm

Business Mirror ngày 18/5: [Covid-19 delays PHL-China talks on oil, gas deal](#)

Ấn Độ đưa ra chỉ trích hiếm thấy trước các hành vi của Trung Quốc ở Biển Đông

Vào thứ 5, Bộ Ngoại giao Ấn Độ đã đưa ra bình luận liên quan tới các sự kiện gần đây dọc theo Đường Kiểm soát thực tế (LAC), một đường biên giới dài 2.200 dặm chưa được phân định giữa Trung Quốc và Ấn Độ.

Cũng trong buổi họp báo đó, người phát ngôn Bộ Ngoại giao Ấn Độ Anurag Srivastava cũng được hỏi về các hoạt động đơn phương của Trung Quốc ở Biển Đông. Theo đó, Anurag đã nhận xét rằng Biển Đông là một vùng biển quốc tế, và Ấn Độ có lợi ích trong việc đảm bảo hoà bình và ổn định ở vùng biển này. Ấn Độ “ủng hộ tự do hàng hải và hàng không cũng như tự do thương mại trên các vùng nước quốc tế, chiếu theo luật quốc tế”.

Bình luận trên mang tính ôn hoà, phù hợp với quan điểm từ trước tới nay của Ấn Độ liên quan tới tranh chấp Biển Đông. Tuy nhiên, theo Abhijit Singh từ Observer Research Foundation, khá là bất thường khi một phát ngôn viên chính phủ đề cập công khai vấn đề như vậy.

Dường như Ấn Độ mong muốn kết nối tranh chấp lãnh thổ với Trung Quốc tại LAC với tranh chấp Biển Đông. Thông điệp là nếu binh lính Trung Quốc không hành xử đàng hoàng, Ấn Độ không nhất thiết phải tuân thủ đồng thuận Vũ Hán (Ấn Độ tôn trọng ảnh hưởng của Trung Quốc ở Đông Nam Á còn Trung Quốc tôn trọng ảnh hưởng của Ấn Độ ở Ấn Độ Dương). New Delhi hiện tại đang hết sức lo ngại trước các biện pháp mà Trung Quốc sử dụng, từ sử dụng tàu khảo sát, dân quân biển cho tới hải cảnh.

Xem thêm:

Benarnews ngày 22/5: [India Voices Unusual Criticism about Beijing's Conduct in South China Sea](#)

II- PHÂN TÍCH BÌNH LUẬN

Tanner Greer: Kế hoạch kiểm soát trật tự toàn cầu của Trung Quốc

Trung Quốc sở hữu dân số lớn nhất thế giới, nền kinh tế lớn thứ 2 thế giới, cùng một tổ hợp quân sự - công nghiệp quốc phòng chỉ đứng sau Mỹ. Đằng sau những tài nguyên của cái này là Tập Cận Bình cùng với Đảng Cộng sản Trung Quốc, tin rằng nhiệm vụ của họ là dẫn dắt Trung Quốc, cùng với thế giới, tiến vào một kỷ nguyên mới. Sự trỗi dậy của Trung Quốc dẫn tới một sự đối đầu trực tiếp với phương Tây.

Sự thành công của Trung Quốc sẽ dựa vào việc khiến cho chủ nghĩa tư bản tự do mất đi danh tiếng, làm cho những khái niệm như tự do cá nhân hay dân chủ lập hiến không còn sức hấp dẫn. Để hiểu Trung Quốc làm điều đó như thế nào, phải hiểu được cách người Trung Quốc nghĩ về bản thân.

“Phục hưng” dân tộc Trung Hoa, theo cách nói của Tập Cận Bình, phản ánh nhận thức đặc biệt về lịch sử và vị thế của dân tộc Trung Hoa trên thế giới. Người Trung Quốc luôn cho rằng bản thân quốc gia của họ đã từng có thời là tiêu chuẩn và đại diện cho một nền văn minh tiên tiến. Đối với nhiều người theo chủ nghĩa dân tộc, 100 năm “ô nhục”, khi Trung Quốc bị các nước đế quốc xâm xé và bị chia cắt, là vết nhơ. Thế kỷ 21 sẽ là thế kỷ mà Trung Quốc vĩ đại trở lại.

Phục hưng dân tộc Trung Hoa là sứ mệnh lịch sử của Đảng Cộng sản Trung Quốc kể từ năm 1987 với câu khẩu hiệu “chỉ có chủ nghĩa xã hội mới cứu được Trung Quốc và chỉ có chủ nghĩa xã hội mới phát triển được Trung Quốc”. Điều này thể hiện qua đặc trưng “chủ nghĩa xã hội mang đặc sắc Trung Hoa”. Những người cộng sản nghĩ rằng thể chế của họ là khác biệt, và sẽ chiến thắng chủ nghĩa tư bản.

Học từ lịch sử, Đảng Cộng sản Trung Quốc khẳng định rằng nếu Trung Quốc muốn trở nên hùng mạnh, thì nước này phải hội nhập. Nhưng bài học từ Liên Xô cho thấy hội nhập cũng nguy hiểm. Đề phương Tây thiết lập ảnh hưởng về mặt văn hoá và tư tưởng là tự sát. Vì thế, các khái niệm như “tam quyền phân lập”, “tư pháp độc lập” hay “quyền con người cơ bản”, v.v... trở thành những khái niệm “đe dọa trật tự xã hội nghiêm trọng”.

Tư tưởng là vũ khí, và chiến trường tư tưởng/ý thức hệ sẽ quyết định thành bại.

Xem thêm:

Tablet ngày 18/5: [China's Plans to Win Control of the Global Order](#)

Hal Brands: Trung Quốc thực sự muốn gì? Thống trị thế giới

Chúng ta nên dành lời khen cho Trung Quốc vì đã nói là làm, và biết những gì mà bản thân mong muốn.

Trong nội bộ nước Mỹ từ lâu đã xuất hiện tranh luận cho rằng bản thân Trung Quốc không biết mình mong muốn gì, và rằng các lãnh đạo nước này chưa biết nên gia tăng ảnh hưởng như thế nào, và tới mức độ nào. Tuy nhiên cũng có luồng quan điểm đối lập, cho rằng chính phủ Trung Quốc trên thực tế đang mong muốn trở thành một cường quốc toàn cầu hoặc có lẽ là thống trị toàn cầu, trong vòng một thế hệ sắp tới.

Các quan chức cấp cao Trung Quốc, cũng như các thành viên cao cấp của giới ngoại giao nước này, đang ngày càng nói nhiều về tham vọng đó.

Trong bài phát biểu trước Đại hội Đảng toàn quốc năm 2017, ông Tập đã nhấn mạnh rằng vào năm 2049, Trung Quốc sẽ trở thành “một lãnh đạo toàn cầu về sức mạnh quốc gia tổng hợp và ảnh hưởng quốc tế” và sẽ xây dựng “một trật tự quốc tế ổn định” trong đó phục hưng Trung Quốc cơ bản đạt được.

Hai điểm cốt lõi trong chính sách đối ngoại Trung Quốc được thể hiện: (1) tâm lý nghi ngờ sâu sắc hệ thống quốc tế hiện tại vốn tạo ra nhiều mối đe dọa tới Trung Quốc; (2) hệ thống này phải được thay đổi, để Trung Quốc có thể trở nên hoàn toàn an ninh và thịnh vượng, tức là một hệ thống các đối tác xoay quanh Trung Quốc thay thế liên minh hiệp ước của Mỹ. Mô hình nhà nước của Trung Quốc được ưa chuộng.

Đã đến lúc chúng ta nhận ra rằng tranh luận về những thứ mà Trung Quốc muốn đã lỗi thời. Và nước Mỹ sẽ phải trở nên tham vọng hơn, và nghiêm túc hơn trước tham vọng của Bắc Kinh.

Xem thêm:

Bloomberg ngày 21/5: [What Does China Really Want? To Dominate the World](#)

Ali Wyne: Đồng thuận mới của Mỹ về Trung Quốc không rõ ràng và chắc chắn như chúng ta đang thấy

Nhiều nhà quan sát hiện tại đề cập tới việc cả Mỹ và Trung Quốc đều đang bước vào một cuộc Chiến tranh Lạnh mới. Hầu như tất cả các thành viên chính phủ của chính quyền Trump đều đưa ra các chính sách có phần đối lập nhằm vào Trung Quốc hoặc dừng hợp tác với Trung Quốc. Quốc hội Mỹ đang thảo luận những dự luật nhắm vào Bắc Kinh với con số khổng lồ hơn 62 dự thảo luật. Ngay cả người dân Mỹ hiện nay đa số cũng không có cảm tình với Trung Quốc.

Đồng thuận mới trong nội bộ nước Mỹ hướng tới việc tái định hướng lại sự phụ thuộc lẫn nhau giữa hai nước và cứng rắn hơn với đối thủ chiến lược chính của Mỹ là Trung Quốc.

Tuy vậy, giả định như vậy có phần hơi hấp tấp. Mặc dù nhiều nhà làm luật và phân tích gia cảm thấy vỡ mộng bởi các hành vi hung hăng và độc tài của Bắc Kinh, cũng như ủng hộ những chính sách cứng rắn hơn, nhưng họ bất đồng lớn về việc phải tiến

hành chúng như thế nào. Chấp nhận rằng có đồng thuận chỉ là tiền đề, nhưng cái chính là có định hướng chính sách rõ ràng hay không.

Các chính sách của chính quyền Trump cho tới nay là không thống nhất, thậm chí có phần mâu thuẫn. Cộng đồng doanh nghiệp Mỹ cũng có những bước đi mâu thuẫn. Thậm chí, yếu tố nào nên được sử dụng để đánh giá sự thành công của Mỹ trong chính sách đối với Trung Quốc cũng còn gây nhiều tranh cãi, chưa kể còn là mục tiêu chính sách nhiều khi cũng không được nhận thức một cách đồng nhất.

Hiện tại, các nhà phân tích không thống nhất về việc phân loại các thách thức mà Trung Quốc gây ra lên lợi ích quốc gia của Mỹ. Người thì xem Trung Quốc không phải là mối đe dọa ghê gớm, và hai nước có thể chung sống cùng nhau. Người thì cho rằng Trung Quốc sẽ hạ bệ Mỹ để độc chiếm ngôi đầu bảng. Các nhà phân tích cũng không thống nhất về mức độ và mục đích của Trung Quốc như một quốc gia xét lại (revisionism). Người thì cho rằng Trung Quốc là một phần của hệ thống quốc tế hiện thời, nhưng lưỡng lự và “vừa yêu vừa ghét” hệ thống đó. Người khác lại xem Trung Quốc muốn thay đổi hoàn toàn hệ thống với Trung Quốc là quốc gia dẫn dắt cùng với hệ thống giá trị riêng.

Ngoài ra giới học giả cũng không đồng nhất trong một số vấn đề khác. Ví dụ như Trung Quốc muốn áp đặt hệ tư tưởng của mình ở mức độ nào? Chính sách đối ngoại của Trung Quốc phức tạp và tiến bộ tới mức nào? Sự trỗi dậy của Trung Quốc sẽ diễn ra như thế nào?

Cuối cùng, không rõ mục tiêu dài hạn của Mỹ đối với Trung Quốc là gì. Bắc Kinh rõ ràng không giống như các ví dụ lịch sử khác với cách tiếp cận thuần quân sự với Mỹ. Vậy thì Mỹ với Trung Quốc sẽ “tách nhau ra” ở mức độ nào, với tốc độ ra sao, trong lĩnh vực nào? Tất cả vẫn đang trong vòng tranh luận.

Xem thêm:

China File ngày 21/5: [A New U.S. ‘Consensus’ on China May Not Be as Solid as It Appears](#)

Blake Herzinger: Về phản ứng của Mỹ trước sự kiện West Capella

Phản ứng của Mỹ trước sự kiện West Capella bị nhiều nhà quan sát cho là không hiệu quả và khiến cho Trung Quốc hung hăng hơn. Quan điểm như vậy là hấp tấp, nhưng thực tế cũng cho thấy điểm yếu trong cách tiếp cận an ninh hàng hải của Mỹ ở khu vực. Mặc cho Mỹ đã triển khai từ tàu chiến cho tới máy bay ném bom chiến lược,

Trung Quốc vẫn hiện diện thường trực. Mỹ đã cho thấy sự tiến bộ trong cách tiếp cận, song Washington bỏ lỡ cơ hội tiếp cận gần hơn nữa tới các đối tác ở khu vực.

Mặc dù phản ứng của Mỹ, thông qua việc tăng cường hiện diện dày đặc ở khu vực, là ấn tượng, song câu hỏi đặt ra là: tại sao phản ứng đó lại không thể được phối hợp một cách tốt hơn với các đối tác khu vực, đặc biệt là Malaysia?

Các nhà hoạch định chính sách Malaysia không thể biết được mục đích của Mỹ thông qua việc gửi tàu chiến tới khu vực tranh chấp là giúp đỡ hay là thách thức tuyên bố chủ quyền của Malaysia. Về căn bản, Malaysia không mong muốn công khai thách thức trực tiếp Trung Quốc. Chính vì vậy, việc phối hợp phản ứng phải được lên kế hoạch và phải được chia sẻ thông tin từ trước để tránh hiểu lầm.

Một cách giải thích khác là Mỹ cho rằng chính vì Malaysia sẽ không phản ứng mạnh mẽ, nên đã hành động mà không cần để ý đến sự quan tâm của Kuala Lumpur. Thông điệp ở đây mang quy mô rộng lớn hơn, nhắm tới các quốc gia có chính sách cứng rắn với Trung Quốc trên Biển Đông như Việt Nam hay Indonesia.

Không có bằng chứng cho thấy Trung Quốc muốn leo thang căng thẳng. Bên cạnh đó, xuất hiện sự phối hợp nhịp nhàng về mặt triển khai thực địa và truyền thông giữa Bộ Ngoại giao và Bộ Quốc phòng Mỹ.

Xem thêm:

War on the Rocks ngày 18/5: [Learning in the South China Sea: The US Response to the West Capella Standoff](#)

Mỹ muốn ASEAN mạnh dạn đối mặt với các hành vi của Trung Quốc

Trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược và chiến thuật với Trung Quốc, Mỹ muốn các nước ASEAN mạnh dạn đối mặt với các hành vi được cho là “áp lực từ bên ngoài”.

Câu hỏi đặt ra là liệu các nước Đông Nam Á sẽ hành xử như thế nào? Rõ ràng ASEAN cần cả hai cường quốc, nhưng không phải là khi cả hai đang kè dao vào cổ nhau.

Trong khi Trung Quốc là một trong những đối tác thương mại hàng đầu của các nước ASEAN, Hoa Kỳ được một số quốc gia coi là một cường quốc lành tính, mang lại sự ổn định cho khu vực. Khu vực cần cả hai và không muốn bị buộc phải chọn phe. Hoa Kỳ công nhận cả tính trung tâm và đa nguyên của ASEAN. Nhưng khối 10 quốc gia thấy khó đạt được sự đồng thuận về các vấn đề liên quan đến Trung Quốc.

Ian Bremmer từ Eurasia Group cho rằng việc Mỹ tách khỏi đồng minh và các hiệp định thương mại đa phương đã trao cơ hội cho Trung Quốc. Hệ lụy từ hành động của Mỹ đã cản trở sự hình thành một mặt trận thống nhất chống Trung Quốc và tạo ra những bất định khiến cho các nước nhỏ hơn không biết nên dựa vào cường quốc nào.

Mặt khác, bản thân Trung Quốc lại bị xem là hung hăng và có tham vọng lãnh thổ. Đông Nam Á ngày càng phải đối mặt với thách thức tăng cao khi muốn cân bằng giữa hai cường quốc.

Trong một cuộc phỏng vấn, ông Atul Keshap, phó trợ lý chính Ngoại trưởng Hoa Kỳ đặc trách các vấn đề Đông Á và Thái Bình Dương nói với tờ *The Sunday Times*: Chúng tôi muốn bảo vệ một trật tự quốc tế dựa trên luật pháp, và vạch ra công khai những hành động bất nạt các nước nhỏ hơn.

“Chúng tôi hy vọng các quốc gia khác sẽ kêu gọi Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa giải thích về hành vi bất nạt của mình, bảo vệ các khái niệm về chủ quyền, minh bạch, quản trị tốt, và một trật tự quốc tế dựa trên luật lệ. Cường quyền không thể thắng lẽ phải,” ông Keshap nói.

Xem thêm:

The Strait Times ngày 17/5: [US keen for ASEAN to stand up to China moves amid Covid-19 pandemic](#)

Gokul Sahni: Hình dung về một Tổ chức Hiệp ước Ấn Độ-Thái Bình Dương

Đang có một xu hướng đối đầu chiến lược đang ngày càng lộ rõ: giữa Mỹ - cường quốc thống trị, và Trung Quốc - kẻ thách thức.

Đã có nhiều người viết về Chiến tranh Lạnh 2.0, hay về bầy Thucydides (trong môi trường căng thẳng, những hiểu lầm về ý đồ hay hành vi của nhau dễ đưa các bên rơi vào cái bẫy xung đột), hay về chiến tranh thương mại Mỹ-Trung từ cuối năm 2018. Tuy nhiên, đã đến lúc chuẩn bị những kế hoạch khẩn cấp chuẩn bị cho khả năng căng thẳng Mỹ-Trung sẽ chuyển sang đối đầu. Mỹ sẽ không phải đứng một mình khi điều này xảy ra, khi Bắc Kinh gần đây đã tự cô lập mình bởi hàng loạt các hành động hung hăng nhắm vào các nước Đông Nam Á, với Ấn Độ, hay với Australia.

Một mô hình mới thay thế cho mô hình “trục - nan hoa” trước đây cần phải được nghiên cứu, khi hệ thống các đồng minh hiệp ước của Mỹ hiện nay chưa chắc có thể giúp Washington đối chọi lại Trung Quốc trong một cuộc đụng độ ở khu vực.

Kiến trúc bộ tứ thể hiện qua nhóm tứ giác kim cương (gồm Mỹ, Ấn Độ, Nhật Bản, và Australia) có triển vọng trở thành cốt lõi của một hệ thống hợp tác đa phương, hay thậm chí là liên minh, mới. Trong thời gian đại dịch, nhóm này đã mở rộng ra thành Quad+ bao gồm các quốc gia có chung lợi ích khác, và kỳ vọng trong tương lai sẽ biến đổi mạnh hơn về mặt địa chính trị.

Một ý tưởng về an ninh tập thể nên được cân nhắc dựa trên Quad, ví dụ như về một Tổ chức Hiệp ước Ấn Độ-Thái Bình Dương (IPTO). Về mặt lý thuyết, khối này sẽ thu hút những quốc gia có chung mục đích đảm bảo trật tự hiện tại, kiềm chế và ngăn chặn Bắc Kinh trở thành bá chủ khu vực. Tuy nhiên, thành lập IPTO chắc chắn sẽ khiến Bắc Kinh nổi giận, do đó cần đặt ra những lần ranh đỏ chiến lược. Nếu Bắc Kinh vượt qua lần ranh này thì IPTO sẽ khởi động.

Tuy nhiên, một cơ chế như IPTO cần có những thảo luận cụ thể hơn về cơ chế thành viên (nước nào sẽ được tham gia?), cơ chế hoạt động (giống NATO hay SEATO trước đây?), về cấu trúc và mối quan hệ giữa các thành viên.

Xem thêm:

9dashline ngày 21/5: [Imagining an Indo-Pacific Treaty Organization](#)

Thủy quân lục chiến Trung Quốc tại Biển Đông

Ngày 5/5 vừa qua, lực lượng thủy quân lục chiến Trung Quốc (PLANMC) đã tổ chức một cuộc tập trận chống cướp biển gần Hoàng Sa, thể hiện sức mạnh và khả năng của lực lượng này trong lúc tình hình khu vực đang căng thẳng. Cuộc tập trận mô phỏng các tình huống tác chiến bí mật, tấn công đổ bộ với sự tham gia của các loại thuyền cao tốc và máy bay.

Một cuộc tập trận khác đã được lên kế hoạch vào tháng 8. Lần này sẽ mô phỏng hoạt động chiếm đảo và là một phần của một chuỗi các cuộc diễn tập kéo dài 2 tháng rưỡi bao gồm cả lục quân, hải quân và thủy quân lục chiến bắt đầu vào thứ 5 tuần này.

PLANMC có quân số vào khoảng 35.000 quân. Theo Andrew Scobell thuộc Đại học Thủy quân Lục chiến Mỹ, PLANMC mang vai trò hạt nhân trong quân đội Trung Quốc vì lực lượng này có thể hoạt động ở những khu vực xa xôi, thể hiện năng lực viễn chinh của quân đội Trung Quốc. Biển Đông “rõ ràng là khu vực huấn luyện hiệu quả cho PLANMC”. Nếu như lực lượng thủy quân lục chiến thực sự hiện diện thường trực ở Biển Đông, thì họ cũng sẽ chỉ đứng ở phía sau hậu trường, nhường hành động thực địa lại cho hải cảnh và dân quân biển.

PLANMC sẽ là lực lượng phản ứng nhanh, tuy nhiên gần đây chỉ tham gia vào các nhiệm vụ phi tác chiến như chống cướp biển vốn tập trung tại khu vực Vịnh Aden nhiều hơn là ở Biển Đông. Rõ ràng, cuộc tập trận tháng 8 tới nhắm tới việc truyền tải một thông điệp hơn là “chống cướp biển”.

Xem thêm:

RFA ngày 15/5: [China Marine Corps on Show in the South China Sea](#)

Joshua Pollack & Scott LaFoy: Sự độc đáo của tên lửa DF-26

Hiện đang có tranh luận giữa các nhà phân tích quân sự về vai trò tác chiến của siêu tên lửa DF-26. Tuy nhiên có một thực tế mà không ai có thể phủ nhận, đó là DF-26 hoàn toàn có thể là một nhân tố làm thay đổi cuộc chơi quân sự ở Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương.

Vậy DF-26 hoạt động như thế nào? Trước hết, không có bất cứ thông tin công khai nào cho thấy DF-26 sẽ sử dụng cụ thể loại đầu đạn nào, còn các loại tên lửa khác của Trung Quốc (vốn chỉ sử dụng một loại đầu đạn) đều có thông tin cụ thể. Ví dụ, DF-21A mang theo đầu đạn hạt nhân, DF-21C sử dụng đầu đạn thông thường, trong khi DF-21D là tên lửa chống tàu mang đầu đạn thông thường (các hậu tố A, C, hay D do đó có ý nghĩa định danh quan trọng).

Thông tin công khai ít ỏi trên truyền thông Trung Quốc, và thông qua các học giả Trung Quốc, cho thấy DF-26 trên thực tế có thể triển khai và sử dụng cả hai loại đầu đạn hạt nhân và thông thường. Tranh luận thực tế nổ ra là trong trường hợp xung đột, thì quá trình vận hành song song hai loại đầu đạn thông thường/hạt nhân này sẽ diễn ra như thế nào.

Một luồng quan điểm cho rằng trên thực tế mỗi một xe phóng sẽ có khả năng thay đổi đầu đạn ngay trên chiến trường, và mỗi một khẩu đội xe phóng sẽ có khả năng tương tác với mọi loại đầu đạn có thể, tùy yêu cầu nhiệm vụ. Luồng quan điểm khác lại cho rằng không phải vậy, khi các lữ đoàn tên lửa DF-26 mặc dù có khả năng mang theo nhiều loại đầu đạn khác nhau, nhưng chúng chỉ có thể triển khai hoặc là đầu đạn hạt nhân, hoặc là đầu đạn thông thường trong một nhiệm vụ cụ thể. Tức là không thể thay đổi đầu đạn ngay trên chiến trường.

Tuy nhiên, thông qua các phân tích rõ hơn về thiết kế của ống phóng (TEL) và của bộ phóng, các tác giả kết luận rằng trên thực tế DF-26 có khả năng thay đổi đầu đạn ngay trên chiến trường.

Xem thêm:

Arms Control Wonk ngày 17/5: [China's DF-26: A hot-swappable missile?](#)

The Diplomat ngày 19/5: [A Closer Look at the PLARF's DF-26](#)

Về các nhà ngoại giao “chiến lang” của Trung Quốc

Gần đây, các nhà ngoại giao Trung Quốc ở nước ngoài trở nên hung hăng một cách khác thường, không chỉ trên truyền thông thông thường, mà còn trên mạng xã hội. Điều này đã đánh dấu một sự thay đổi căn bản trong thái độ của các nhà ngoại giao Trung Quốc vốn từ trước tới nay luôn kín tiếng.

Nó cũng cho thấy một sự chuyển dịch có chủ đích tới từ bên trong Bộ Ngoại giao, được thúc đẩy bởi khát khao khẳng định vị thế nước lớn của các lãnh đạo Trung Quốc trong bối cảnh nước Mỹ ngày càng hướng nội. Các nhà ngoại giao “chiến lang” tranh cãi gay gắt với phương Tây, thậm chí với một số quốc gia thân thiện như Venezuela, liên quan tới các chủ đề về COVID-19.

Trong hàng thập kỷ, giới ngoại giao Trung Quốc luôn làm theo lời răn của Đặng Tiểu Bình, “ẩn mình chờ thời”. Nhưng hiện tại, dưới sự lãnh đạo của Tập Cận Bình, họ đã trở nên lớn tiếng hơn bao giờ hết, với mục tiêu bảo vệ hình ảnh quốc gia trước sự công kích của truyền thông nước ngoài. Ông Tập đã tăng cường sự kiểm soát của mình lên Bộ Ngoại giao.

Năm ngoái, Tề Ngọc, một chuyên gia lý luận không có kinh nghiệm ngoại giao đã trở thành Bí thư Đảng uỷ của Bộ Ngoại giao - một sự bổ nhiệm bất thường vào một vị trí mà trước đây vốn được một thứ trưởng nắm giữ. Theo ông Tề, các nhà ngoại giao Trung Quốc phải “mạnh mẽ phản công lại những từ ngữ và hành động chống lại sự lãnh đạo của Đảng và của hệ thống xã hội chủ nghĩa Trung Quốc ở nước ngoài”.

Đại sứ Trung Quốc tại Pháp trong một cuộc phỏng vấn đã bác bỏ việc các nhà ngoại giao Trung Quốc đã trở nên hung hăng hơn, thay vào đó, ông nói rằng “đó là một dạng của ngoại giao chủ động”.

Đã xuất hiện dấu hiệu không bằng lòng đối với cách tiếp cận hung hăng này của ngoại giao Trung Quốc, đặc biệt là ở trong nước.

Xem thêm:

Wall Street Journal ngày 19/5: [China's “Wolf Warrior” Diplomats Are Ready to Fight](#)

Thời báo Hoàn Cầu dành phần lớn nội dung đăng trên trang nhất để công kích Mỹ

Dịch bệnh COVID-19 đã khiến cho mâu thuẫn giữa Trung Quốc và Hoa Kỳ trở nên gay gắt hơn, báo chí chính thống Trung Quốc đồng loạt tấn công Hoa Kỳ trên mọi phương diện. Theo thống kê tài khoản công chúng của Weixin, gần đây trên *Thời báo Hoàn Cầu*, ấn phẩm phụ của *Nhân Dân Nhật Báo*, cơ quan ngôn luận của Đảng Cộng sản Trung Quốc có tới 70% nội dung đăng trên trang nhất liên quan đến Mỹ với hàng loạt những chỉ trích nhằm vào nước này.

Bài báo cho biết, thống kê cùng kỳ năm 2019 cho thấy, trong 40 số báo thì có khoảng 18 bài có tiêu đề liên quan đến Hoa Kỳ, chiếm 45%. Những cái tên xuất hiện nhiều lần khác là Pháp, Đài Loan Hy Lạp, Iran, Sudan, Trung Đông và Châu Âu. Có thể thấy, nội dung tiêu đề gần đây xuất hiện trên trang nhất của *Thời báo Hoàn Cầu* đang trở nên ít đa dạng hơn.

Xem thêm:

Central News Agency 18/5: [眼中只有你 統計：中媒環時頭版標題7成都在批美](#)

Các kênh ngoại giao hậu trường giữa Trung Quốc và Mỹ dần biến mất

Các cuộc gặp và trao đổi giữa các quan chức chính phủ, giới doanh nhân, cựu quan chức và học giả đã hoàn toàn dừng lại giữa lúc đại dịch khiến cho đi lại giữa các nước trở nên khó khăn, và trong khi sự thù địch giữa Mỹ và Trung Quốc đang gia tăng.

Rất nhiều thông điệp hiện tại chỉ có thể được phát ra gián tiếp bởi các phát ngôn viên và truyền thông, vốn có thể giảm tính hiệu quả của truyền thông và gia tăng hiểu lầm.

Trong những tuần gần đây, sự thù địch giữa Mỹ và Trung Quốc gia tăng do đại dịch, và do Mỹ liên tiếp đưa ra những chính sách nhằm chống lại Trung Quốc, như cấm các quỹ hưu trí đầu tư vào đại lục, siết chặt xuất khẩu các sản phẩm công nghệ cho Huawei. Các cuộc gặp mặt trực tiếp là điều không thể trong hiện tại, dẫn đến căng thẳng khó được hoá giải.

Ngoại giao hậu trường là phương pháp được Trung Quốc ưa thích, có lịch sử từ thời Henry Kissinger. Cho tới trước đại dịch, các cựu quan chức Trung Quốc vốn có liên quan tới Mỹ trong hàng thập kỷ vẫn giữ mối quan hệ bạn bè với nhiều cựu quan chức

và lãnh đạo doanh nghiệp Mỹ. Tuy nhiên, hiện nay các kênh liên lạc như thế thường mang tính chiến thuật hơn là chiến lược.

Thời Ân Hoàng, chuyên gia về Mỹ tại Đại học Nhân dân Bắc Kinh cho rằng các kênh ngoại giao hậu trường giữa hai nước giờ đây không có nhiều ảnh hưởng, do cả hai bên đều không cho thấy quyết tâm chính trị.

Xem thêm:

Politico ngày 21/5: [China-U.S. diplomatic back channels dry up, making communication harder](#)

Máy bay ném bom B-1 sẽ là bộ mặt mới của sức mạnh quân sự Mỹ ở Thái Bình Dương

Như là một phần của nhiệm vụ tái định hình lại phi đội B-1, không quân Mỹ không chỉ tăng cường sự hiện diện của các máy bay ném bom siêu thanh trong các nhiệm vụ vòng quanh thế giới, mà còn quay trở lại với thói quen tiến hành các cuộc diễn tập tấn công sử dụng vũ khí chính xác ở Thái Bình Dương.

Thiếu tướng Jim Dawkins Jr., tư lệnh Không đoàn số 8 và của Trung tâm Tác chiến Tấn công Toàn cầu tại căn cứ không quân Barksdale, các máy bay B-1 có thể mang theo các tên lửa chống hạm tầm xa (LRASM), và điều đó rất thích hợp với chiến trường Thái Bình Dương. Cũng theo Dawkins, Mỹ đang tìm cách điều chỉnh cách thức triển khai các loại máy bay nhằm phù hợp hơn với đặc trưng cạnh tranh nước lớn.

Tháng 8 năm ngoái, không quân Mỹ cho biết đã tìm cách cải tạo lại máy bay B-1 để có thể mang nhiều vũ khí hơn, ví dụ như các loại vũ khí phản ứng nhanh phóng từ máy bay (ARRW), tên lửa LRASM hay các loại tên lửa đối đất chiến thuật (JASSM).

Xem thêm:

Military.com ngày 20/5: [B-1 Bomber May Become the New Face of US Military Power in the Pacific](#)

Mỹ có thể thua trong chiến tranh Thái Bình Dương trước Trung Quốc

Các tình huống giả lập tác chiến được tiến hành bởi Lầu Năm Góc cho thấy Mỹ có khả năng bị đánh bại trong một cuộc chiến trên biển với Trung Quốc và sẽ rất khó khăn để ngăn chặn hành vi xâm lược Đài Loan của Trung Quốc.

Kết quả tới từ các cuộc tập trận trên cho thấy các lực lượng Mỹ bị áp đảo bởi Trung Quốc. Một tình huống giả lập được đặt ra vào khoảng thời gian 2030, khi hải quân Trung Quốc đã đưa vào hoạt động nhiều tàu ngầm, tàu sân bay và khu trục hạm mới.

Việc Bắc Kinh phát triển các loại tên lửa đạn đạo tầm trung đã đe dọa nghiêm trọng các căn cứ và nhóm tàu sân bay Mỹ hoạt động ở khu vực. Đảo Guam, căn cứ của các máy bay ném bom chiến lược như B-1 hay B-52, giờ đây hoàn toàn nằm trong tầm rủi ro chiến lược lớn.

Theo Bonnie Glaser tại Trung tâm Nghiên cứu Chiến lược Quốc tế (CSIS) tại Washington D.C., rõ ràng đối với Mỹ, Trung Quốc đang được xem là mối đe dọa lớn nhất hiện nay.

Xem thêm:

The Australian ngày 20/5: ['US would lose Pacific war with China'](#)

Nguyễn Thế Phương: Dân quân biển Việt Nam không phải là một bí ẩn trên Biển Đông

Bài viết này mong muốn phản biện lại một chuỗi các bài viết và báo cáo của Sáng kiến Theo dõi Tình hình Chiến lược Nam Hải (SCSPI), thuộc Viện Nghiên cứu Hải dương, Đại học Bắc Kinh. Đặc biệt, học giả Trần Tương Miếu đưa ra các cáo buộc mà không có minh chứng rõ ràng, cho rằng dân quân biển VN "hung hăng" trên biển, "leo thang căng thẳng và tranh chấp", lợi dụng đánh bắt cá trái phép (IUU) để "mở rộng kiểm soát trên biển", và đặc biệt hơn là "tiến hành các hoạt động do thám".

Cách tiếp cận của học giả này dựa trên hàng loạt các công bố số liệu định vị AIS của SCSPI trước đó, cho thấy tàu cá VN xuất hiện nhiều tại vùng biển gần Hải Nam và vùng bờ biển phía Nam Trung Quốc. Bên cạnh đó thì Trần Tương Miếu cũng chịu khó tìm hiểu các nguồn tiếng thông tin bằng tiếng Việt để hỗ trợ cho lập luận của mình.

Bài viết này đưa ra ba lập luận chính. Thứ nhất, dựa trên khuôn khổ pháp lý của luật pháp Việt Nam, mà điển hình là Luật Dân quân Tự vệ năm 2009 và 2019, chúng ta nên phân biệt rõ giữa hai cơ cấu là "Dân quân biển" và "Tự vệ biển". Tự vệ biển mới chính là lực lượng nòng cốt tham gia các hành động tự vệ trên biển chống lại các hành vi vi phạm chủ quyền của Trung Quốc, trong khi dân quân biển thông thường thuần túy mang yếu tố tự vệ và tuyên truyền. Họ không được huấn luyện đặc biệt cho các nhiệm vụ nhạy cảm như va chạm hay thu thập tình báo.

Thứ hai, mặc dù cùng dựa trên nền tảng học thuyết “chiến tranh nhân dân”, hai lực lượng có mục tiêu khác nhau. Dân quân và tự vệ biển Việt Nam có quy mô nhỏ hơn, và chủ yếu được triển khai để đối phó với sự hung hăng của Trung Quốc và bảo vệ chủ quyền, hơn là các yếu tố của chiến thuật tấn công. Đây là điểm khác biệt căn bản với dân quân biển Trung Quốc.

Thứ ba, việc Trần Tương Miếu cáo buộc chính phủ Việt Nam tận dụng đánh bắt cá trái phép (IUU) để mở rộng ảnh hưởng của dân quân biển và bảo vệ lợi ích trên biển là không đúng. Lập luận này bỏ qua nỗ lực của chính phủ Việt Nam suốt từ năm 2017 tới nay nhằm thuyết phục Châu Âu dỡ bỏ thẻ vàng trong xuất khẩu thủy sản. IUU tác động tiêu cực tới cơ hội gia tăng giá trị xuất khẩu thủy hải sản của Việt Nam sang châu Âu, vốn là một đối tác kinh tế quan trọng. IUU nếu xảy ra là do quản lý kém, và không phải là một chính sách chủ động từ phía Việt Nam.

Xem thêm:

AMTI ngày 22/5: [Vietnam's maritime militia is not a black hole in the South China Sea](#)

Tomas Jevsejevas: Ngoại giao hải quân Việt Nam và viễn cảnh tương lai

Bài viết tập trung vào khái niệm ngoại giao hải quân và những lợi ích của nó; về việc Việt Nam đã tận dụng ngoại giao hải quân như thế nào; những gì cần làm trong tương lai để tăng cường hình ảnh của Việt Nam.

Trước đây, một hình thức mang tính cưỡng ép hơn của ngoại giao hải quân chính là “ngoại giao pháo hạm” vốn thường được các cường quốc sử dụng. Tuy nhiên, ngày nay, với xu thế hoà bình và một trật tự thế giới ổn định hơn, khái niệm “ngoại giao hải quân” trở nên dễ tiếp cận, tích cực và trung tính hơn, và không giới hạn đối tượng áp dụng như trước.

Ngoại giao hải quân có thể mang nhiều hình thức khác nhau, từ các chuyến viếng thăm của các tàu chiến, các nhiệm vụ chống cướp biển, giảm nhẹ thiên tai, cứu hộ cứu nạn đa phương, cho tới hoạt động duyệt binh trên biển. Hải quân không đơn giản là một lực lượng chuyên tham gia chiến tranh, trong thời bình việc sử dụng hải quân có nhiều mục đích khác nhau: hỗ trợ chính sách đối ngoại, thể hiện cam kết, hay đưa ra quan điểm trong một vấn đề nào đó mặc dù không trực tiếp.

Đối với Việt Nam, ngoại giao hải quân được thực hiện đúng cách sẽ mang lại nhiều lợi ích. Đặc biệt, khái niệm này phù hợp với đường lối đối ngoại độc lập của Hà Nội. Mặc dù kiên trì chính sách quốc phòng ba không, Việt Nam luôn chào đón việc các

tàu chiến nước ngoài ghé thăm, thậm chí tiến hành sửa chữa hay bảo trì ở các cảng của Việt Nam. Việt Nam cũng tiến hành nhiều hoạt động ghé thăm và tham dự vào một số hoạt động duyệt binh trên biển ở Nga, Trung Quốc hay Ấn Độ.

Tàu bệnh viện Khánh Hoà 01 hay tàu 561, có thể là một công cụ ngoại giao hải quân phù hợp, ít nhất là trong khu vực ASEAN: (1) giúp đỡ tàu cá các nước khác; (2) tham gia các nhiệm vụ giảm nhẹ thiên tai, cứu hộ cứu nạn; (3) viếng thăm các nước theo hình thức tiến hành các dịch vụ y tế.

Xem thêm:

Maritime Issues ngày 20/5: [Vietnam's increasing Naval Diplomacy and future Possibilities](#)

Lê Đình Tĩnh: Tại sao Việt Nam ủng hộ đa phương hoá trong giai đoạn hiện nay?

Hiện tại, nhiều người cho rằng thời kỳ hoàng kim của chủ nghĩa đa phương đã kết thúc. Tuy nhiên, sự chủ động gần đây của Việt Nam trong các diễn đàn đa phương cho thấy Hà Nội tin rằng hợp tác không phải là một sự xa xỉ nhất thời. Việt Nam cũng nhận thức rõ ràng cách thách thức mà chủ nghĩa đa phương phải đối mặt.

Các lý do khiến cho Việt Nam tin vào chủ nghĩa đa phương:

- Lý do lịch sử: quá trình giành độc lập của Việt Nam thành công một phần nhờ vào sự công nhận và ủng hộ của cộng đồng quốc tế. Việc gia nhập Liên hiệp quốc (LHQ) vào năm 1977 đánh dấu sự tự tin của giới lãnh đạo vào chủ nghĩa đa phương. Một ví dụ khác là việc Việt Nam tham gia ASEAN thành công.
- Lý do phát triển: là một nước đang phát triển, Việt Nam cần hỗ trợ từ các tổ chức quốc tế. Nếu không có sự trợ giúp từ Tổ chức nông lương LHQ (FAO), từ Chương trình phát triển LHQ (UNDP), Ngân hàng thế giới (WB) hay Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF), Việt Nam sẽ không thể đạt được mức thu nhập trung bình. Bên cạnh đó, độ mở kinh tế hiện nay đòi hỏi Việt Nam luôn phải tương tác tích cực với các tổ chức và thiết chế đa phương.
- Thách thức xuyên biên giới: Việt Nam cần tương tác với các tổ chức đa phương để giải quyết các thách thức an ninh phi truyền thống, ví dụ như biến đổi khí hậu, đánh bắt cá trái phép, cướp biển,...

Xem thêm:

The Interpreter ngày 18/5: [Why Vietnam embraces multilateralism at this uncertain time](#)

III- NGHIÊN CỨU KHOA HỌC/BÁO CÁO CHUYÊN SÂU

Chad Peltier et al., “China’s logistics capabilities for expeditionary operations”

Trung Quốc ưu tiên 3 mục tiêu phát triển quân đội cho tới năm 3030: (1) Kiểm soát hiệu quả, ngăn chặn đối thủ tiếp cận các vùng biển bên trong chuỗi đảo thứ nhất và thứ hai; (2) Khả năng tiến hành các nhiệm vụ mang tính quốc tế như chống cướp biển hay hỗ trợ nhân đạo, giảm nhẹ thiên tai; (3) Bảo vệ lợi ích kinh tế ở hải ngoại, và bảo vệ kiều dân Trung Quốc ở nước ngoài.

Để hiện thực hóa mục tiêu này, Trung Quốc đã cải cách cơ cấu tổ chức cũng như năng lực để hỗ trợ cho các chiến dịch viễn dương. Năm 2015, quân đội Trung Quốc (PLA) thành lập Cục Hỗ trợ Hậu cần (LSD) và Lực lượng Hỗ trợ Hậu cần Hồn hợp (JLSF). JLSF có nhiệm vụ quản lý hệ thống hỗ trợ hậu cần, phối hợp các hoạt động cung cấp nhân sự, hậu cần và hỗ trợ cho các chiến khu. Trong khi đó, LSD lên kế hoạch ở tầm chiến lược, thúc đẩy phối hợp dân sự/quân sự, và quyết định các ưu tiên chiến lược hoạt động.

Bên cạnh đó, cả hải quân (PLAN) lẫn không quân Trung Quốc (PLAAF) đều đã mở rộng năng lực tấn công và hậu cần của mình, bao gồm việc biên chế các loại tàu chiến như khu trục hạm Type 055, tàu chở trực thăng Type 075, tàu tiếp liệu nhanh Type 901, và các tàu sân bay tự đóng; các loại máy bay như máy bay vận tải chiến lược Y-20, máy bay tiếp dầu và máy bay chiến đấu tàng hình J-20.

Khả năng tiếp liệu của PLAN dựa vào 9 tàu Type 903A và hai tàu tiếp liệu nhanh Type 901 vừa mới được giới thiệu có nhiệm vụ hỗ trợ các tàu sân bay. Tổng cộng, nhóm tàu này có thể hỗ trợ khoảng từ 20-30 tàu chiến trong 2-3 tuần. PLAN dường như đang theo đuổi 5 mô hình hậu cần cơ bản: các tàu tiếp tế/tiếp liệu, cảng dân sự, căn cứ hậu cần, kíp hậu cần và tiếp liệu dân sự.

Ngoài ra, còn cần phải nhắc tới mô hình dân sự/quân sự kết hợp, với các tàu chở hàng/tàu chở container dân sự hoàn toàn có thể đóng vai trò hậu cần, tiếp tế/tiếp liệu khi có xung đột.

Xem thêm:

[Ủy ban Giám sát Kinh tế và An ninh Mỹ-Trung](#), tháng 4/2020

Yoshihara Toshi, “Dragon against the sun: Chinese views of Japanese seapower”

Cân bằng hải quân ở Châu Á đang thay đổi. Trong suốt thập kỷ vừa qua, hải quân Trung Quốc đã thay thế Nhật Bản trên nhiều phương diện, bao gồm quy mô hạm đội, tổng lượng giãn nước, và hỏa lực. Nếu quá trình hiện đại hoá vẫn duy trì với tốc độ như hiện nay thì hải quân Trung Quốc sẽ vĩnh viễn qua mặt Nhật Bản trong thập kỷ này.

Sự kiện này sẽ tạo ra những xu hướng địa chính trị không mong muốn. Nó có thể gia tăng căng thẳng giữa Nhật Bản và Trung Quốc, hai đối thủ vốn không tin tưởng lẫn nhau. Nó cũng làm giảm đi sự tin tưởng của Mỹ vào năng lực của Nhật Bản như là một đồng minh đáng tin cậy.

Tuy vậy, không có nhiều nghiên cứu tìm hiểu về quá trình này. Bài nghiên cứu này tìm hiểu các nguồn tài liệu bản ngữ bằng tiếng Trung nhằm đánh giá xem các nhà phân tích ở đại lục nhận định về cân bằng hải quân giữa Trung Quốc và Nhật Bản như thế nào.

Qua quá trình tìm hiểu các tài liệu xuất bản bằng tiếng Trung Quốc, tác giả nhận thấy rằng Bắc Kinh dự đoán sẽ có một cuộc cạnh tranh hải quân khốc liệt giữa hai bên trong những năm tới. Theo các học giả Trung Quốc, xu hướng cạnh tranh, mất an ninh, thiếu lòng tin và văn hoá sẽ khiến Nhật Bản tin rằng sự trỗi dậy của hải quân Trung Quốc là một mối đe dọa lớn. Cùng với Mỹ, Nhật Bản sẽ tập hợp một liên minh các quốc gia có chung quan điểm để chống lại Trung Quốc. Các học giả xem cạnh tranh hải quân là lẽ tự nhiên.

Tiếp theo, sự vượt trội về hải quân sẽ khiến các lãnh đạo và tướng lĩnh Trung Quốc áp dụng chiến lược tấn công trong xung đột với Nhật Bản, nếu có. Đối đầu hàng hải giữa hai bên sẽ gia tăng do đối đầu hải quân gia tăng. Nhiều nhà chiến lược Trung Quốc tin rằng sức mạnh hải quân sẽ tạo cho Bắc Kinh nhiều lợi thế để đạt được các tham vọng ở khu vực.

Xem thêm:

[Center for Strategic and Budgetary Assessments](#), 2020.

Lavina Lee, “Assessing the Quad: Prospects and limitations of quadrilateral cooperation for advancing Australia’s interests”

Trong suốt 2 năm qua, đã có những đồng thuận giữa 4 nước có thực lực nhất Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương rằng Trung Quốc sẽ tiếp tục trỗi dậy, trật tự do Mỹ dẫn dắt đang bị xói mòn, và cần phải có biện pháp để bảo vệ trật tự đó.

Sự xuất hiện trở lại của cơ chế đối thoại 4 bên (hay còn gọi là bộ tứ kim cương) vào năm 2017 tạo ra một giả định ngầm hiểu, rằng hợp tác mạnh mẽ và sâu sắc hơn giữa 4 nước có thực lực mạnh nhất Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương trong việc chia sẻ lợi ích, giá trị chung, và mối đe dọa chung sẽ tạo ra một cân bằng đủ mạnh để duy trì trật tự hiện hành. Phân tích này muốn làm rõ giả định trên.

Vậy Quad sẽ hữu hiệu tới đâu trong việc đảm bảo một Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương tự do và mở? Trong khi một số cho rằng sự trở lại của Quad là tích cực, vẫn cần có đánh giá sâu hơn và toàn diện hơn về việc thực sự 4 nước thành viên có tương hợp với nhau về lợi ích, giá trị, nhận thức về mối đe dọa, năng lực và địa chính trị hay không. Sự tương hợp, hay ngược lại, có tác động rõ ràng tới tương lai của Quad.

Phân tích này cho rằng, mặc cho cú sốc từ đại dịch, hợp tác giữa các thành viên Quad sẽ ngày càng sâu sắc thêm. Trong khi có sự khác biệt quan trọng giữa các thành viên về nhận thức về mối đe dọa, năng lực quân sự, ưu tiên chiến lược, khả năng chấp nhận rủi ro, văn hoá chiến lược, thể chế, và những khác biệt này hạn chế hợp tác, nhưng không nhất thiết là loại trừ hợp tác.

Xét tới những chính sách hướng về phía trước của Mỹ, Nhật Bản, và Australia, tốc độ mở rộng hợp tác của Quad sẽ phụ thuộc phần lớn vào Ấn Độ. Cùng với nhau, 4 quốc gia có thể hợp tác trong việc xây dựng chuẩn mực, đưa ra các thông điệp ngoại giao, tiến hành các biện pháp kinh tế nhằm duy trì trật tự tự do, hay tạo lập các quan hệ quốc phòng có ý nghĩa. Thực tế, Ấn Độ có nhiều không gian hơn để có thể thấy rằng Quad sẽ giúp gia tăng, chứ không phải hạn chế, khả năng tự do chiến lược của Ấn Độ.

Xem thêm:

[Lowy Institute](#) ngày 19/5

Nghiên cứu của Trung Quốc

Xiao Zhou et al., “A comprehensive path planning framework for patrolling marine environment”

Dẫn đường cho tàu bè qua lại trên biển một cách an toàn là mối quan tâm hàng đầu trong ngành vận chuyển hàng hải. Tuần tra ứng cứu hàng hải là một trong những nhiệm vụ quan trọng nhằm cải thiện mức độ an toàn trên môi trường biển. Nghiên cứu này đề xuất một khuôn khổ hỗ trợ tuần tra (patrol path support framework) bao gồm các tiêu chuẩn quyết định chính sách khác nhau, hệ thống thông tin địa lý (GIS), và một chương trình tuyến tính, nhằm quyết định đường đi tối ưu cho các hoạt động tuần tra ứng cứu hàng hải. Khuôn khổ trên bao gồm ba bước. Đầu tiên, một bảng mục lục các rủi ro trong hoạt động hàng hải được thiết lập nhằm tính toán nhu cầu ứng cứu thực tế bằng cách sử dụng phân tích quyết định đa tiêu chuẩn dựa vào GIS. Thứ hai, khu vực tuần tra của một tàu cứu hộ được xác định dựa trên mô hình tiếp cận theo thời gian (temporal accessibility model). Thứ ba, đường đi tuần tra tối ưu được quyết định thông qua giải quyết chương trình tuyến tính. Khu vực đông bắc của Biển Đông được lựa chọn là khu vực nghiên cứu để chứng minh tính hiệu quả của khuôn khổ, và kết quả là đường đi tuần tra tối ưu đã được xác định thành công. Nghiên cứu này có thể giúp nhà chức trách phát triển và quy hoạch các tuyến đường tuần tra ứng cứu phù hợp.

Xem chi tiết tại:

[Xiao Zhou et al.](#), *Applied Ocean Research* 100 (2020) 102155

Zhijian Yi & Chaohua Zhao, “Desert ‘Soilization’: An Eco-Mechanical Solution to Desertification”

Sa mạc hoá là quá trình đất đai bị thoái hoá. Là một vấn đề môi trường toàn cầu nghiêm trọng, cộng đồng quốc tế đã dành sự chú ý lớn tới sa mạc hoá. Ủy ban LHQ chống sa mạc hoá được thành lập năm 1994 và từ đó các quốc gia trên thế giới đã có nhiều nỗ lực nhằm chống lại hiện tượng này.

Kiểm soát sự mở rộng của sa mạc là một thách thức. Hiện tại có ba phương pháp chính: phương pháp kỹ thuật; hoá học và sinh học. Nguyên tắc của phương pháp kỹ thuật là ngăn chặn sự di chuyển của cát bằng cách xây dựng rào chắn. Phương pháp hoá học sử dụng các loại hỗn hợp hoá chất khiến cho lớp cát trở nên cứng lại. Phương pháp sinh học thông qua trồng rừng để chặn cát. Tuy nhiên, không phương pháp nào có thể biến cát trở lại thành hỗn hợp đất ban đầu.

Bài nghiên cứu này tập trung giải thích kỹ thuật “đất hóa” (soilization) sa mạc, một phương pháp sinh học-cơ học giúp biến đổi cát dần thành đất.

Xem chi tiết tại:

[Zhijian Yi & Chaohua Zhao](#), *Engineering 2* (2016), 270-273